

KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO Động lực phát triển kinh tế - xã hội

Những năm qua, hoạt động khoa học công nghệ (KHCCN) và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh có nhiều dấu ấn nổi bật, góp phần thúc đẩy hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Để hiểu rõ hơn nội dung này, nhân kỷ niệm ngày KHCCN Việt Nam 18/5, phóng viên Báo Thái Bình có cuộc trao đổi với ông Phạm Văn Quang, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.



Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Đại Nghĩa, xã Đông Hoàng (Tiền Hải) - 1 trong 2 doanh nghiệp khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Phóng viên: Xin ông cho biết một số kết quả nổi bật trong hoạt động KHCCN của tỉnh những năm qua?
Ông Phạm Văn Quang: Những năm qua, nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự nỗ lực của các sở, ngành, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp, hoạt động KHCCN của tỉnh đã có những bước tiến rõ

rệt. Từ năm 2019 đến năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành nhiều nghị quyết, quyết định, kế hoạch, đề án về việc phát triển hoạt động KHCCN và đổi mới sáng tạo tại địa phương, nổi bật là Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND, ngày 12/7/2023 quy định một

số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động KHCCN và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2023 - 2025; Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND, ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức lập dự toán kinh phí, định mức chi đối với nhiệm vụ KHCCN có sử dụng ngân sách nhà nước và một số định mức chi hoạt động thẩm định

công nghệ dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Bình; đề án "Phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030".

Về triển khai các nhiệm vụ KHCCN, giai đoạn 2019 - 2023, toàn tỉnh đã triển khai 176 nhiệm vụ KHCCN. Các nhiệm vụ KHCCN được triển khai trên nhiều lĩnh vực, tập trung chủ yếu trong phát triển nông nghiệp, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi như: Đã tiến hành khảo nghiệm, tuyển chọn nhiều giống cây trồng mới có triển vọng đưa vào sản xuất như: lúa lai hai dòng TH-6, giống lúa lai Phúc Thái 168, dưa lê Kim Bạch, Cẩm Châu... Nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ KHCCN phục vụ phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn đã và đang được xây dựng theo hướng an toàn, bền vững như: Mô hình sản xuất lúa bổ sung giống rươi, nhân giống gà Tô, nuôi ong ngoại lấy mật trong thùng kế... Ngoài ra, lĩnh vực công nghiệp, chăm sóc sức

khỏe nhân dân cũng được quan tâm chủ trọng với nhiều thành tựu như: đã ứng dụng công nghệ số vào máy cắt sử dụng công nghệ Laser trong chế tạo các loại chi tiết máy phục vụ sản xuất nông nghiệp; thiết kế, lắp đặt hệ thống điều khiển thông minh tưới một số loại cây trồng tại tỉnh Thái Bình; phát triển kỹ thuật Multiplex Real - time PCR

và ứng dụng trong chẩn đoán và giám sát sự lưu hành của vi khuẩn kháng colistin tại Thái Bình...
Trong công tác quản lý nhà nước về KHCCN, Sở Khoa học và Công nghệ đã thực hiện tham gia ý kiến thẩm định công nghệ hơn 100 các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; tham mưu xây dựng, phát triển cổng thông tin truy xuất nguồn gốc tỉnh Thái Bình.

Đặc biệt, năm 2023, Sở đã tổ chức thành công lễ khai trương trưng bày, giới thiệu, quảng cáo sản phẩm OCOP, sản phẩm KHCCN và sản phẩm chủ lực của tỉnh tại sân giao dịch công nghệ và thiết bị Thái Bình. Đến nay, đã có 50 tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong tỉnh đưa sản phẩm vào trưng bày, giới thiệu, quảng bá, giao dịch tại sân thực với khoảng 500 loại sản phẩm, hơn 5.000 đơn vị sản phẩm; gần 300 sản phẩm được quảng bá, giao dịch trên sàn ảo.

Phóng viên: Có thể nói, việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm OCOP, sản phẩm KHCCN và sản phẩm chủ lực luôn được Thái Bình quan tâm trong thời gian qua. Xin ông cho biết giải pháp của ngành KHCCN trong việc sản xuất, tiêu thụ và phát triển các loại hình sản phẩm trên?
Ông Phạm Văn Quang: Thực tế cho thấy, hầu hết các sản phẩm OCOP, sản phẩm KHCCN và sản phẩm chủ lực của tỉnh đều có sự đóng góp của ngành KHCCN, từ khâu lựa chọn giống mới, áp dụng biện pháp kỹ thuật tiên tiến nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, bảo quản, chế biến, tiêu thụ đến khâu xây dựng, quản lý và phát triển các đối tượng sở hữu công nghiệp (chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể...). Để thúc đẩy việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm OCOP, sản phẩm KHCCN và sản phẩm chủ lực của tỉnh, ngành KHCCN đẩy mạnh triển khai các hoạt động kích

câu tiêu dùng trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tổ chức các chương trình khuyến mại, giảm giá, tri ân khách hàng... Nâng cao hiệu quả hoạt động của sân giao dịch công nghệ và thiết bị Thái Bình với những biện pháp như: tuyên truyền, quảng bá về hoạt động của sân trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức đào tạo, nâng cao kiến thức, kỹ năng và trình độ cho các bộ phận quản lý và vận hành sàn... Bên cạnh đó, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng nhằm hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao KHCCN phát triển sản phẩm OCOP, sản phẩm KHCCN và sản phẩm chủ lực của tỉnh.
Phóng viên: Hàng năm, việc phát triển hoạt động KHCCN và đổi mới sáng tạo được ngành KHCCN triển khai với các nhiệm vụ, đề tài cụ thể. Theo ông, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ, đề tài KHCCN là gì?
Ông Phạm Văn Quang: Mặc dù hoạt động nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ vào sản xuất và đời sống đã được triển khai rộng khắp song vẫn chưa tạo được sự đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chưa có sự thống nhất giữa một số văn bản quy phạm pháp luật về chính sách ưu đãi, các vấn đề liên quan đến chủ sở hữu của các kết quả đề tài, dự án do Nhà nước đầu tư; còn thiếu các quy định pháp lý cho hoạt động của các dịch vụ chuyển giao công nghệ. Những quy định về quản lý, cơ chế tài chính trong thực hiện nhiệm vụ KHCCN còn gặp không ít khó khăn trong việc áp dụng về vấn đề xử lý tài sản hình thành trong thực hiện nhiệm vụ; thành lập quỹ phát triển KHCCN trong doanh nghiệp, cơ chế khoán chi trong thực hiện nhiệm vụ đến sản phẩm cuối cùng. Ngoài ra, các cấp, ngành, địa phương tuy đã có nhận thức đúng đắn

về vị trí, vai trò của KHCCN song việc chuyển từ nhận thức đó thành những chính sách, nguồn lực, dự án cụ thể để phát triển KHCCN của tỉnh, của ngành và địa phương còn hạn chế.

Phóng viên: Thời gian tới, Sở Khoa học và Công nghệ có những định hướng hoạt động như thế nào để khắc phục những khó khăn, vướng mắc cũng như triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, thưa ông?
Ông Phạm Văn Quang: Với vai trò nòng cốt, Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho các cấp, ngành, tổ chức, cá nhân về tầm quan trọng của KHCCN thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đổi mới cơ chế tổ chức quản lý các đề tài, dự án KHCCN theo hướng ưu tiên, tập trung vào các lĩnh vực KHCCN có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội; ứng dụng các thành tựu KHCCN tiên tiến trong và ngoài nước để phát triển sản phẩm chủ lực địa phương, các sản phẩm có giá trị gia tăng và lợi thế cạnh tranh cao. Tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp liên doanh, liên kết với các tổ chức KHCCN trong và ngoài nước. Chú trọng đào tạo cán bộ trẻ, cán bộ đầu ngành về KHCCN; thực hiện tốt chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ KHCCN, nhất là đối với cán bộ có trình độ cao. Sở cũng sẽ tăng cường quảng bá và khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tham gia sân giao dịch công nghệ và thiết bị Thái Bình. Huy động và quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn KHCCN được giao quản lý, khuyến khích các doanh nghiệp bố trí vốn đầu tư cho hoạt động KHCCN.

Phóng viên: Xin trân trọng cảm ơn ông!

THU HOÀI
(thực hiện)

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ Sôi nổi các phong trào thi đua

Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, Viện Kiểm sát nhân dân (KSND) huyện Hưng Hà luôn phát huy tinh thần đoàn kết, đổi mới, nỗ lực khắc phục khó khăn thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.



Cán bộ Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà nghiên cứu hồ sơ vụ án.

Ông Phạm Đức Hoàng, Viện trưởng Viện KSND huyện cho biết: Bám sát chủ đề thi đua yêu nước của ngành "Đoàn kết, gương mẫu, trách nhiệm, sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024", đơn vị đã phát động đến toàn thể công chức, người lao động tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua theo chỉ đạo của các cấp. Các phong trào thi đua được thực hiện gắn với các chỉ tiêu nghiệp vụ công tác trong năm của đơn vị, cá nhân nhằm nâng cao ý thức tự giác của từng cá nhân trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp ở địa phương. Đơn vị đã chủ động giáo dục, xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên "Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm" gắn với phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên

chức ngành KSND thi đua thực hiện văn hóa công sở" và học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... Đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin và các giải pháp hữu ích trên tất cả các lĩnh vực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc thù của từng bộ phận, lĩnh vực công tác.
Kiểm sát viên Nguyễn Văn Kiên chia sẻ: Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, chúng tôi đã tích cực học tập, xây dựng các công trình nghiên cứu khoa học, ứng dụng hiệu quả các phần mềm số thủ lý điện tử án hình sự, phần mềm đã tin học hóa quy trình nghiệp vụ quản lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, quản lý án hình sự... trong thực hiện nhiệm vụ. Nhờ đó, lãnh đạo và đội ngũ kiểm sát viên đơn vị đã chủ động nắm được số án tạm đình chỉ, đình chỉ, trả hồ sơ để

tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, giảm tải khâu tiết kiệm nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành.

Xác định chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu, Viện KSND huyện Hưng Hà tăng cường công tác phối hợp nhằm đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý nghiêm minh các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết vụ việc dân sự, vụ án hình chính, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định pháp luật được tập trung nâng cao. Nhờ đó, năm 2023 đơn vị đã thực hiện vượt 13 chỉ tiêu, đạt 98 chỉ tiêu, không phát sinh 13 chỉ tiêu. 100% tố giác, tin báo về tội

phạm đều được tiếp nhận, thụ lý, giải quyết và kiểm sát đúng quy định, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm công tố, gắn công tố với hoạt động điều tra ngay từ giai đoạn thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều tra đẩy nhanh tiến độ giải quyết án, bám sát tiến độ điều tra, kịp thời đề ra yêu cầu điều tra bảo đảm thực chất, đầy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng điều tra vụ án hình sự; ban hành 141 bản yêu cầu điều tra, đạt tỷ lệ 100%. Trong lĩnh vực hình sự, các trường hợp khởi tố, truy tố, xét xử đều có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, không có án Viện KSND truy tố Tòa án tuyên không phạm tội, án đình chỉ điều tra không tội, án bị cấp trên hủy, cải sửa, không có án trả hồ sơ có trách nhiệm của Viện KSND, trong lĩnh vực dân sự không có án hủy... Cùng với đó, đơn vị đã phối hợp với Tòa án nhân dân huyện tổ chức 128 phiên tòa nghiệp vụ các cấp, thực hiện tốt công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, kiểm sát thi hành án hình sự và kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính và các việc khác theo quy định của pháp luật... Năm 2023, Viện KSND huyện Hưng Hà được Viện KSND Tối cao tặng bằng khen tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025", Viện KSND tỉnh công nhận danh hiệu tập thể lao động xuất sắc; nhiều tập thể, cá nhân đơn vị được các cấp biểu dương, khen thưởng do có nhiều thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

Thời gian tới, Viện KSND huyện Hưng Hà tiếp tục đổi mới biện pháp tổ chức các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; đổi mới hoạt động nghiệp vụ kiểm sát và nâng cao chất lượng, hiệu quả các khâu công tác kiểm sát, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu trong giao ước thi đua hàng năm, thu hút đông đảo cán bộ, công chức tham gia. Qua các phong trào thi đua góp phần thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm công bằng xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

Trình Cường

XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG Hưởng đi thoát nghèo

Về nhiều vùng quê của huyện Vũ Thư hôm nay, nhiều người không khỏi ngỡ ngàng khi thấy những ngôi nhà mới, khang trang, đời sống người dân được nâng lên, trong đó nhiều gia đình đã thoát nghèo nhờ xuất khẩu lao động (XKLD).

Hoạt động XKLD mạnh nhà từ cuối thập kỷ 90 của thế kỷ trước ở Vũ Thư, sau đó lan rộng ra nhiều địa phương trên địa bàn huyện và trở thành hướng đi mang lại cuộc sống mới cho nhiều gia đình. Có thể kể đến các xã như Vũ Hội, Vũ Tiến, Việt Thuận, Minh Lăng... Trong căn nhà khang trang của mình, anh Trần Văn Tĩnh, thôn Văn Long, xã Vũ Tiến kể: Năm 2009 khi mới học xong THPT, tôi cũng từng dao động, đứng trước nhiều ngã rẽ vì không biết sẽ phải học nghề gì và làm nghề gì. Thấy thành công của phong trào XKLD ở địa phương, tôi quyết tâm đi học tiếng và thi đỗ sang Hàn Quốc làm việc học bổng có thời hạn. Làm việc ở một đất nước phát triển với mức thu nhập cao đã giúp tôi xây dựng căn nhà khang trang; ngoài ra tôi còn dành dụm mua được mảnh đất làm của để dành. Giờ đây, khi đã về nước nhiều năm nhưng với số vốn tích góp, anh Tĩnh tiếp

tục đầu tư mở cửa hàng buôn bán vật liệu xây dựng để trang trải cuộc sống hàng ngày.

Ông Trần Văn Hinh, Chủ tịch UBND xã Vũ Tiến cho biết: Thời kỳ hoàng kim nhất, xã Vũ Tiến có gần 1.000 người làm việc ở nước ngoài, chủ yếu ở Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc. Khoảng 3 - 4 năm gần đây, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 phong trào XKLD bị ảnh hưởng. Hiện đang có trên 500 con em địa phương đang làm việc ở nước ngoài. XKLD thực sự giúp cuộc sống của nhiều gia đình thay đổi. Nguồn tiền từ XKLD giúp nhiều gia đình thoát nghèo, người dân có điều kiện xây dựng nhà cửa, mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất, sinh hoạt, góp phần làm cho diện mạo quê hương ngày thêm đẹp.

Nói đến XKLD ở Vũ Thư không thể không nhắc đến xã Vũ Hội - địa phương có phong trào này từ rất sớm và gặt hái nhiều thành công. Chi Đoàn Thị Hồng Diệp, thôn Năng Tĩnh chia sẻ: Căn nhà của gia đình tôi mới đưa vào sử dụng có kinh phí xây dựng trên 3 tỷ đồng, đó là thành quả lao động nhiều năm của chúng tôi tại Hàn Quốc. Nếu không tôi không đi XKLD thì chắc chắn chúng tôi sẽ không có được cuộc sống như vậy.

Xã Vũ Hội có 9 thôn với khoảng 12.000 nhân khẩu, là xã có nhiều ngành nghề kinh doanh nhưng có thể nói XKLD đã góp phần không nhỏ mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho nhiều người dân địa phương. Ông Vũ Ngọc Hướng, Phó Bí thư Đảng ủy xã cho biết: Hiện nay có khoảng 700 người lao động của Vũ Hội đang làm việc ở nước ngoài. Từ đầu năm 2024 đến nay, chúng tôi đã xác nhận và tạo điều kiện cho 29 lao động của địa phương đi XKLD. Xã xác định đây là hướng đi hiệu quả để con em địa phương thay đổi cuộc sống.

Những năm qua, số lượng lao động trên địa bàn huyện Vũ Thư đi làm việc theo hợp đồng tại nước ngoài ngày một tăng. Nhờ nguồn thu nhập từ XKLD mà cuộc sống của người dân được cải thiện. Hầu hết các trường hợp đi XKLD đều tích lũy được khoản tiền để hỗ trợ gia đình đầu tư phát triển kinh tế. Ông Phạm Văn Uyên, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Vũ Thư cho biết: XKLD không chỉ giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân mà còn góp phần thực hiện tốt công tác giảm nghèo ở địa phương, bảo đảm an sinh xã hội. Chúng tôi đang triển khai nhiều giải pháp nhằm thực hiện chính sách này một cách hiệu quả. Huyện Vũ Thư xác định XKLD là một trong những giải pháp để thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm cho người dân.

ĐỖ HỒNG GIÀ



Nhờ đi xuất khẩu lao động, anh Trần Văn Tĩnh (người bên trái), thôn Văn Long, xã Vũ Tiến có cuộc sống tốt hơn.